

Bản án số: 716/2023/HS-PT

Ngày: 22-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mười

Các Thẩm phán: Ông Vương Minh Tâm

Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 166/2023/TLPT-HS ngày 21/02/2023. Do có Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 06/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo bị kháng nghị: Nguyễn Quốc D, sinh ngày 12/4/1985; tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Số F, Khu Phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đ, sinh năm 1954 và bà Tạ Thị H, sinh năm 1957; bị cáo có vợ tên Cao Thị Thanh T, sinh năm 1986 (đã ly hôn) và 02 người con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012) Tiền án, tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Ngày 28/7/2022 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 04 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/8/2021 đến ngày 14/9/2021 bỏ trốn đến ngày 15/9/2021 bị bắt tạm giam trong vụ án khác (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn B là Luật sư của Văn phòng luật sư Nguyễn Văn B thuộc Đoàn Luật sư tỉnh H (có mặt).

Trong vụ án này còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 18/8/2021, tại chốt kiểm soát phòng - 19 số D, đường Q thuộc ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Công an tỉnh B cho dừng xe ô tô biển kiểm soát 51D - 653.14, phía trước đầu xe dán đề cal dòng chữ “Xe tăng cường hỗ trợ chống dịch covid - 19”, bên góc trái kính phía trước có dán giấy nhận diện phương tiện ưu tiên hoạt động trên luồng xanh và tiến hành bắt quả tang Nguyễn Quốc D cùng Phạm Thị M và Nguyễn Văn N, thu giữ gồm:

Thu giữ trên xe ô tô biển kiểm soát 51D - 653.14:

- Trong cốp xe giữa hàng ghế trước: 01 bịch nylon màu trắng, có nẹp miệng, gần nẹp miệng có viền màu đỏ, bên trong có 07 viên nén màu hồng, nghi là ma túy.

- Trong túi vải màu nâu vàng, treo phía sau ghế ngồi điều khiển xe của Nguyễn Quốc D: 01 bịch nylon màu trắng, có nẹp miệng, gần nẹp miệng có viền màu đỏ kích thước 9cm x 16cm, bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 02 cuốn sổ tay (01 cuốn có bìa màu nâu vàng, có chữ “WHAT IS YOUR STYLE”, bên trong có 06 tờ giấy ghi số và chữ; 01 cuốn có bìa màu đỏ, bên trong có 03 tờ giấy có ghi số và chữ).

- Bên trong, phía sau hàng ghế thứ hai: 01 bịch nylon màu nâu đỏ, có nẹp miệng, bên trong có một bịch nylon màu xanh ghi số 3, mở ra bên trong có 01 bịch nylon màu trắng, có nẹp miệng, gần nẹp miệng có viền màu đỏ, kích thước 17cm x 29cm, bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng, nghi là ma túy; 01 túi xách vải màu nâu vàng có dòng chữ K&N, bên trong có 01 bịch nylon màu xanh, đen có chữ số ZH555 và chữ L, bên trong có 01 bịch nylon màu trắng, bên trong có một khối tinh thể màu trắng được bao bọc bằng 01 lớp nylon màu trắng, có kích thước 14,5cm x 15cm x 7,5cm nghi là ma túy.

- Trong cốp xe phía sau (phần bán tải) có 01 balô màu đen trắng, có chữ NICE, bên trong có: 01 cân tiểu ly màu đen có chữ Digitalpocket Scale, 500g x 0,1g 2xAAA Batteries, Made in China; 33 bịch nylon nhiều kích cỡ khác nhau, đều có nẹp miệng, gần nẹp miệng có viền màu đỏ, bên trong không có chứa gì.

- Phía trước vô lăng: 01 điện thoại di động màu trắng, mặt sau có chữ “Redmi”, loại hai sim, gắn sim số 0941.433407 và 0909.636313 (của Nguyễn Quốc D).

- Trong cốp xe phía trước bên phải cạnh ghế tài xế: 01 điện thoại di động màu trắng xám, mặt sau có chữ Iphone, gắn sim số 0946.433407 (của Nguyễn Quốc D).

T1 trên người Nguyễn Quốc D: Trong túi quần bên phải, phía trước có số tiền: 35.450.000 đồng; Trên tay trái của Nguyễn Quốc D đang đeo 01 đồng hồ màu trắng đen, có chữ Samsung Galaxy WATCH đang kết nối với điện thoại gắn sim số 0941.433407; Trong ví da 01 thẻ ATM VIB số 9704416850011311531 mang tên Nguyễn Quốc D.

Thu giữ trên người Nguyễn Văn N: Trong túi quần bên phải, phía trước có 01 điện thoại di động màu vàng, mặt sau có chữ iphone, gắn sim số 0921.013029.

Thu giữ trên người Phạm Thị M: Tay phải của Phạm Thị M đang cầm 01 điện thoại di động màu xanh đen, mặt sau có chữ OPPO, gắn sim số 0909.619694; Trong ví da có số tiền: 8.000.000 đồng.

Thu giữ 01 xe ô tô biển kiểm soát 51D - 653.14, loại phương tiện ô tô tải, nhãn hiệu MITSUBISHI, số máy 4N15UGC7838, số khung MHBJLKK10LH006305, phía trước đầu xe dán đề cal dòng chữ “Xe tăng cường hỗ trợ chống dịch Covid - 19”, bên góc trái kính phía trước có dán giấy nhận diện phương tiện ưu tiên hoạt động trên luồng xanh, xe đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 121/KLGĐ-PC09 ngày 23/8/2021, của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

- Khối chất rắn màu trắng, dạng tinh thể trong bịch nylon (kí hiệu M1) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng: 999,28835 gam.

- Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể trong bịch nylon (kí hiệu M2) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng: 543,68626 gam.

- Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể trong bịch nylon (kí hiệu M3) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng: 4,37480 gam.

- Không tìm thấy chất ma túy, tiền chất ma túy trong 07 (bảy) viên nén màu hồng (có 01 viên bị vỡ một phần) chứa trong bịch nylon (kí hiệu M4).

Tổng khối lượng ma túy được giám định là: 1.547,34941 gam chất ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quốc D khai nhận: Ngày 17/8/2021, D mang ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh đến huyện P, tỉnh Bạc Liêu để giao cho người mua ma túy và nhận thay cho D1 số tiền 330.000.000 đồng, D được D1 trả tiền công là 20.000.000 đồng. Đồng thời, D cũng mua ma túy của D1 để bán cho người tên S ở Kiên Giang, nhưng khi điều khiển xe đến chốt kiểm soát dịch bệnh Covid 19 số D, đường Q thuộc ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu thì bị bắt và thu giữ số ma túy trên cùng nhiều vật khác.

Cáo trạng số 40/CT-VKS-P1 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Nguyễn Quốc D, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 06/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D, phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm l khoản 1 Điều 52; Điều 39 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D, tù chung thân.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” của Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HSST, ngày 28/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc D phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 15/9/2021 nhưng được đối trừ thời gian tạm giam từ ngày 18/8/2021 đến ngày 14/9/2021.

Ngoài ra, bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/01/2023 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu có Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-P1 đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quốc D từ tù chung thân lên mức án tử hình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định. Về nội dung vụ án đúng như chủ tọa phiên tòa tóm tắt.

Về nội dung, án sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là có cơ sở, tuy nhiên xét về định lượng ma túy và trong thời gian giam giữ bị cáo đã tổ chức cho những người bị giam giữ chung trốn khỏi nơi giam giữ, xét thấy bị cáo đã không còn khả năng cải tạo, cần loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm, tuyên phạt tử hình đối với bị cáo Nguyễn Quốc D.

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Quốc D trình bày: Bị cáo luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong quá trình giải quyết vụ án. Nhà nước luôn có chính sách khoan hồng đối với người phạm tội có thái độ thành khẩn như bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Quốc D bổ sung: Bị cáo thừa nhận nội dung án sơ thẩm là đúng, bị cáo không kháng cáo nhưng Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu kháng nghị là quá hạn 15 ngày. Hơn nữa, đây là lần đầu tiên bị cáo phạm tội; bị cáo còn phải nuôi mẹ già, vợ và 02 con nhỏ; việc bị cáo trốn khỏi nơi giam giữ là do tinh thần quá hoảng loạn, do những người bị giam giữ chung kích động; sau khi bị bắt lại bị cáo luôn chấp hành tốt quy định của nơi giam giữ. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Quốc D nói lời sau cùng: Trước khi phạm tội bị cáo là một công dân tốt, có thu nhập và công việc ổn định, do dịch bệnh nên bị cáo lâm vào cảnh khó khăn, phải làm liều. Xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc D nại ra rằng Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-P1 là quá hạn. Hội đồng xét xử xét thấy trình bày này của bị cáo không có cơ sở. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự thì thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, theo đó, ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 06/01/2023 thì thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp được tính từ ngày 07/01/2023 đến hết ngày 21/01/2023, tuy nhiên ngày 21/01/2023 là ngày nghỉ cuối tuần (thứ 7) và cũng là 30 Tết trùng vào thời gian nghỉ Tết nguyên đán năm 2023 nên thời hạn kháng nghị kết thúc là ngày làm việc đầu tiên tiếp theo sau kỳ nghỉ là ngày 27/01/2023. Như vậy Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-P1 ngày 27/01/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu trong hạn luật định.

Do Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-P1 ngày 27/01/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu trong hạn luật định, hợp lệ nên đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng nghị:

[2.1] Về tội danh: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị cũng không kháng nghị về tội danh nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không nhận định lại phần tội danh đối với bị cáo Nguyễn Quốc D.

Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc D vận chuyển ma túy để bán trái phép cho người khác loại Methamphetamine có tổng khối lượng 1.547,34941 gam nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Quốc D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan, không sai.

[2.2] Về hình phạt:

Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc D đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo đã tham gia mua bán trái phép ma túy có khối lượng rất lớn là 1.547,34941 gam loại Methamphetamine, khối lượng này gấp 15 lần mức khởi điểm của khung hình phạt. Bản thân bị cáo nghiện ma túy nên hơn ai hết bị cáo là người phải nhận thức rõ ma túy là chất độc có hại cho sức khỏe của con người, khi sử dụng sẽ bị lệ thuộc và tàn phá nghiêm trọng cơ thể con người, là nguyên nhân gây ra nhiều tác hại nghiêm trọng cho xã hội nhưng bị cáo vẫn bất chấp thủ đoạn để thực hiện tội phạm. Bị cáo đã lợi dụng danh nghĩa phương tiện là “Xe tăng cường hỗ trợ chống dịch Covid-19” để thực hiện tội phạm trong hoàn cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác phòng chống dịch bệnh tại địa phương nói riêng và của cả nước nói chung, gây khó khăn cho lực lượng chức năng trong công tác đảm bảo trị an, an ninh trật tự, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự như cấp sơ thẩm nhận định là có căn cứ.

Tuy nhiên, khi xét về nhân thân, trong thời gian đang bị tạm giam thì bị cáo Nguyễn Quốc D tổ chức cho những người bị giam giữ cùng trốn khỏi nơi giam nên

đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ” với mức án 4 năm tù. Cấp sơ thẩm chỉ tổng hợp hình phạt với bản án nêu trên nhưng không nhận định, đánh giá đầy đủ về thái độ hối cải, ý thức chấp hành quy định tại nơi giam giữ cũng như hành vi trốn tránh mọi sự trừng trị của pháp luật của bị cáo sau khi bị bắt tạm giam khi lượng hình là chưa phù hợp. Bởi lẽ, khi thực hiện tội phạm này bị cáo D là chủ mưu, là người chủ động rủ rê lôi kéo người khác cùng phạm tội, hành vi phạm tội có sự cấu kết chặt chẽ, phân công cụ thể, tinh vi, điều này thể hiện rõ bị cáo D cố ý thực hiện hành vi trốn khỏi nơi giam đến cùng, đã mất khả năng cải tạo, giáo dục, do đó mức án tù chung thân mà cấp sơ thẩm đã áp dụng là chưa tương xứng.

Hội đồng xét xử nhận thấy cần loại bỏ vĩnh viễn bị cáo Nguyễn Quốc D ra khỏi đời sống xã hội mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung như nội dung của Quyết định kháng nghị là phù hợp, có cơ sở, cần được chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc D và người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thái độ thành khẩn và đề nghị được Hội đồng xét xử xem xét, tuy nhiên các tình tiết này đã được cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận lời trình bày của bị cáo cũng như lời bào chữa của Luật sư.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận Quyết định kháng nghị và sửa bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015,

- Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-P1 ngày 27/01/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 06/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quốc D.

Tuyên xử:

1/ Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm l khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D tử hình.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” của Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HSST, ngày 28/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc D phải chấp hành hình phạt chung là tử hình.

Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Quốc D được quyền làm đơn gửi Chủ tịch N1 để xin ân giảm án tử hình.

2/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bạc Liêu (2);
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Công an tỉnh Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- TTG Công an tỉnh Bạc Liêu (2);
- Lưu HSV(2). VP(5) 17b. (LTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Mười